THỪA KẾ TINH HOA VỀ Y ĐẠO CỦA DANH Y HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG, PHÁT TRIỂN Y TẾ CHUYÊN SÂU TRONG HỆ THỐNG Y HỌC CỔ TRUYỀN

BSCKII, TTUT. Đỗ Tân Khoa

Tóm tắt: Trong bối cảnh hiện nay, ngành Y tế Việt Nam phát triển y tế chuyên sâu hội tụ trên những tinh hoa y học nước nhà, trong đó có những di sản quý báu của cụ Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác đã để lại cùng định hướng các chính sách hướng tới xây dựng y tế chuyên sâu, hợp tác liên kết viện - trường và quốc tế để ngành Y học cổ truyền vươn tầm khu vực và quốc tế.

***Từ khóa*:** *Hải Thượng Lãn Ông, Y tế Việt Nam, y tế chuyên sâu*

Abstract:

TOÀN VĂN:

1. Đặt vấn đề

Hải Thượng Lãn Ông, tên thật là Lê Hữu Trác (1724 - 1791), là một Đại danh y – nhà văn lớn – nhà văn hóa tiêu biểu của dân tộc Việt Nam. Cụ Hải Thượng đã để lại cho những thế hệ sau một khối di sản đồ sộ, có giá trị sâu sắc, bền vững trên nhiều lĩnh vực: y đạo, y thuật, văn hóa, văn học …

Trong cuộc đời hành nghề của mình, Hải Thượng Lãn Ông đã hết lòng vì sự nghiệp y học nước nhà, thừa kế học thuật của những bậc danh y đời trước và nêu cao tinh thần độc lập sáng tạo, đặc biệt tiếp thu học thuật nước ngoài có phê phán và phát triển.

Vượt qua những khó khăn trong xã hội đương thời, Hải Thượng Lãn Ông đã để lại những giá trị to lớn về tư tưởng, trong đó quyết tâm vứt bỏ "cái chí bon chen trong trường danh lợi" để theo đuổi Y đạo: với Cụ "nghề thuốc là một nghề thanh cao, một nghề có lòng nhân ái". Hải Thượng Lãn Ông đã lưu truyền Y đạo (thông qua Y đức, Y lý, Y thuật), những tư tưởng vì con người vào trong những tác phẩm mà nổi tiếng trong số đó là *Hải Thượng y tông tâm lĩnh* cũng như các tác phẩm văn học nghệ thuật khác truyền lại cho đời sau đã có tầm ảnh hưởng, lan tỏa sâu rộng cho đất nước và nhân loại.

Không những thế, thông qua tác phẩm *Thượng Kinh ký sự* và một số tác phẩm văn chương, Hải Thượng Lãn Ông đã thể hiện là nhà văn hóa, nhà văn, nhà thơ lớn của đất nước và nhân loại. Riêng trong *Âm dương y án,* đây là tác phẩm điển hình không những sáng tỏ về mặt Y thuật của cụ Hải Thượng mà còn mang lại những giá trị nhân văn sâu sắc.

Thừa kế những giá trị di sản của Hải Thượng Lãn Ông đã để lại là cơ sở quan trọng trong việc xây dựng hình thành và phát triển định hướng y tế chuyên sâu của ngành y tế Việt Nam hiện nay.

Luật khám chữa bệnh 15/2023/QH15 (có hiệu lực từ ngày 1/1/2024) đã xác định rõ ngành y tế phát triển với 03 phân cấp: cấp khám, chữa bệnh ban đầu; cấp khám, chữa bệnh cơ bản và cấp khám chữa bệnh chuyên sâu. Trong đó, cấp y tế chuyên sâu được giao cho bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh, các khoa đầu ngành của bệnh viện đa khoa tỉnh, các bệnh viện trung ương và khối bệnh viện thuộc các trường đại học.

Để đánh giá toàn diện công tác phát triển của ngành Y học cổ truyền, Ban Bí thư đã ban hành Kết luận số 86-KL/TW (ngày 10/7/2024) khẳng định về phát triển nền Y học cổ truyền Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong giai đoạn mới. Qua đó tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng của hệ thống Y học cổ truyền trong sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Riêng tại Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 31 (ngày 30/12/2022) về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Nghị quyết nêu rõ: "Xây dựng hệ thống y tế tiên tiến, hiện đại, ứng dụng kỹ thuật, công nghệ cao, phát triển một số lĩnh vực tiếp cận trình độ công nghệ thế giới, hướng tới mục tiêu là trung tâm chăm sóc sức khỏe khu vực ASEAN". Nhằm đáp ứng nhu cầu người bệnh, hội nhập quốc tế. Hơn nữa, khai thác tiềm năng du lịch y tế của Thành phố là một chính sách quan trọng. Hoàn thiện và cung cấp sản phẩm chăm sóc sức khỏe đặc sắc, chất lượng, giàu giá trị văn hóa con người Việt Nam nhằm hấp dẫn, nâng cao trải nghiệm du khách trong nước và quốc tế. Do đó, phát triển y tế chuyên sâu là một định hướng phù hợp của thành phố.

Thực tiễn hiện nay mô hình phát triển của ngành Y học cổ truyền vẫn cơ bản là mô hình đa khoa Y học cổ truyền, phát triển nhiều về bề rộng chưa thực sự phát triển về chiều sâu, chưa mang được tinh hoa của Y học cổ truyền Việt Nam và quốc tế để nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ trong công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Để phát triển theo đúng mong ước của chính người bệnh, cộng đồng và đường lối phát triển về ngành Y tế tại Việt Nam. Chúng ta cần có định hướng, chính sách phát triển toàn diện các cấp. Trong phạm vi hội thảo này, chúng tôi mạnh dạn góp ý cho phát triển y tế chuyên sâu ngành Y học cổ truyền Việt Nam trên cơ sở kết hợp ba nền tảng cơ bản:

Thứ nhất, những giá trị về Y đạo của Cụ Hải Thượng là cơ sở cho sự phát triển nền Y học cổ truyền cho thế hệ mai sau mà đặc biệt tính chuyên khoa đã được cụ đặt nền tảng trong *Hải Thượng y tông tâm lĩnh.*

- Trong kỹ thuật chuyên sâu Y học cổ truyền :

Về phương dược: Quyển 10, 11: *Dược phẩm vận yếu*; Quyển 12, 13: *Lĩnh nam bản thảo*; …

Về châm cứu: Quyển 2: *Y gia quan miện*

Về dưỡng sinh, xoa bóp: Quyển 62, 63: *Vệ sinh yếu quyết*; Quyển 65: *Nữ công thắng lãm*; …

- Trong chuyên khoa chuyên sâu Y học cổ truyền:

Nội khoa tổng quát có Quyển 2: *Y gia quan niệm*; Quyển 3, 4, 5: *Y hải cầu nguyên*, Quyển 6: *Huyền tẫn phát vi*; …

Sản, phụ khoa có Quyển 26, 27: *Phụ đạo xán nhiên* đã thể hiện những kinh nghiệm tâm đắc và nhận định sâu sắc của mình để làm sáng tỏ những vấn đề về phụ khoa và Quyển 28: *Tọa thảo lương mô* đề cập về những lời khuyên khi sinh đẻ, nguyên nhân đẻ khó, phương thuốc thúc đẻ và phương thuốc khi ở cữ, …

Nhi khoa: Quyển 29 – 33: *Ấu ấu tu trị*

Nhiễm khoa: Quyển 14: *Ngoại cảm thống trị*; Quyển 34 - 43: *Mộng trung giác đậu*; Quyển 44: *Ma chẩn chuẩn thằng*. Hơn nữa, trong bối cảnh thế giới vừa trải qua đại dịch Covid-19 và đang đứng trước nhiều thử thách, đe dọa sự sống con người, việc kết hợp y học hiện đại và y học cổ truyền điều trị Covid-19, cũng như dịch SARS năm 2003 đã cho thấy hiệu quả cao. Các bệnh này trong y học cổ truyền được xem như bệnh ngoại cảm. Vì vậy, ngành y học cổ truyền nước ta cần xây dựng, triển khai chính sách, nghiên cứu để đối phó với nguy cơ "nhiễm siêu vi" có mối tương quan Thương hàn và Ôn bệnh trong y học cổ truyền dựa trên nền tảng kiến thức tinh hoa của Hải Thượng Lãn Ông để lại là vấn đề to lớn đặc biệt trong giai đoạn đầu thế kỉ XXI.

Như vậy, Hải Thượng Lãn Ông đã đề cập và phát triển các chuyên sâu – chuyên ngành nội khoa. Cụ Hải Thượng còn đưa ra các lý luận, điều trị và kinh nghiệm trong đa ngành như nhi khoa, sản phụ khoa, cấp cứu, v.v… Để kế thừa di sản ấy, Bộ Y tế đã chủ trương ngành Y học cổ truyền đẩy mạnh tính chuyên sâu trong từng chuyên ngành. Vì vậy, cần xây dựng các mô hình đào tạo chuyên sâu, những ngành hiện đang có nhu cầu cao trong điều trị bằng Y học cổ truyền như nội gan mật, nội tiêu hóa, nội nội tiết, nội tiết niệu, … nhằm nâng cao hiệu quả điều trị và chất lượng dịch vụ cho người bệnh. Song song đó, cần xem trọng việc sưu tầm, nghiên cứu và bảo tồn y học dân gian. Xây dựng quy định, chính sách thừa kế tốt trong dân gian, khuyến khích đồng bào các dân tộc, địa phương cống hiến bài thuốc hay, những cây thuốc quý và kinh nghiệm trong phòng, chữa bệnh.

Thứ hai, dựa trên nền tảng định hướng và chính sách rất sáng suốt của Việt Nam trong phát triển chuyên sâu. Hiện nay, chúng ta có thể tạm chia hai nhóm cho định hướng phát triển ngành Y học cổ truyền chuyên sâu:

- Nhóm 1: tại các bệnh viện trung ương (Bệnh viện Y học cổ truyền trung ương, bệnh viện châm cứu trung ương), thuộc bộ ngành (Bệnh viện Y học cổ truyền quân đội, Bệnh viện Y học cổ truyền bộ công an), bệnh viện của trường đại học là các bệnh viện dẫn đầu, có vai trò quyết định, định hướng về mô hình và hỗ trợ đào tạo, công tác chuyên sâu cho các bệnh viện còn lại trong hệ thống, cụ thể với trách nhiệm:

Tập trung đào tạo nguồn nhân lực theo hướng chuyên sâu chất lượng cao bằng cách đẩy mạnh, xây dựng chương trình đào tạo chuyên khoa – cơ sở (có mã số đào tạo). Chuẩn hóa về chương trình đào tạo ngắn hạn như các kĩ thuật chuyên sâu và dài hạn

trong đào tạo chuyên khoa, nội trú, … Cũng như qua kinh nghiệm thực tiễn tại Bệnh viện Y học cổ truyền Thành phố Hồ Chí Minh nhận thấy rằng, phải đảm bảo được ba yếu tố kết hợp hài hòa giữa lý thuyết, thực hành và đặc biệt là kinh nghiệm (trong điều trị cụ thể, trong công tác triển khai và hợp tác quốc tế). Chẳng hạn, đề xuất mô hình chương trình đào tạo chuyên khoa chuyên sâu da liễu (ba năm) với năm đầu tiên, học sơ bộ Y học hiện đại về chuyên khoa, năm thứ hai học về lý thuyết điều trị Y học cổ truyền của Việt Nam và quốc tế và năm cuối cùng tổ chức thực hành lâm sàng tại các bệnh viện trong nước và hợp tác đào tạo quốc tế.

- Nhóm 2: tại hệ thống bệnh viện Y học cổ truyền cấp tỉnh phủ rộng gần khắp cả nước (trong đó có Bệnh viện Y học cổ truyền Thành phố Hồ Chí Minh) và, hoặc Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng theo mô hình mới của các tỉnh, với vai trò tập trung phát triển chuyên sâu chuyên khoa, kĩ thuật chuyên sâu phù hợp định hướng của từng bệnh viện; điều kiện chất lượng nguồn nhân lực; và các điều kiện khác (cơ sở hạ tầng, mô hình, …).

Nhìn chung, sự phân chia này mục tiêu nhằm trực tiếp nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ cộng đồng; đào tạo hỗ trợ cho tuyến dưới (tuyến khám chữa bệnh ban đầu, cơ sở); và là nền tảng cho hợp tác về đào tạo. Từ đó, cần có sự liên kết chặt chẽ với các trường đại học khối ngành sức khoẻ, phát triển mô hình viện - trường nhằm thúc đẩy nghiên cứu khoa học và phát triển, kết nối các bệnh viện chuyên sâu, công nghệ cao nước ngoài và hợp tác quốc tế.

Cuối cùng, phát triển y tế chuyên sâu kết hợp dựa trên chính từ nhu cầu của người dân, người bệnh và các cơ sở y tế được giao nhiệm vụ. Để y tế chuyên sâu phát triển cần có định hướng, chính sách và quyết tâm để vượt qua những thách thức và khó khăn trong thể chế chính sách, cần có các đề án huy động tối đa nguồn lực xã hội để phát triển hệ thống y tế phù hợp, kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Đồng thời đẩy mạnh dịch vụ và du lịch y tế trong thời gian tới cũng như nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực y tế chuyên sâu.

Kết luận

Sự phát triển y tế chuyên sâu gắn chặt từ mong ước chính đáng của người dân,là đòi hỏi từ chính các bệnh viện và là xu hướng phát triển tất yếu của ngành Y học cổ truyền. Từ những di sản quý báu của Đại Danh Y Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác để lại, đã và đang được ngành Y học cổ truyền thừa kế, phát huy, sáng tạo góp phần xây dựng phát triển bền vững trong chăm sóc sức khỏe con người, hài hòa với định hướng phát triển chuyên sâu, hội nhập quốc tế.